

Số: 112/BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

**Đánh giá, tổng kết Chiến lược Quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn
giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045,
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện Công văn số 581/BXD-VT&ATGT ngày 20/01/2026 của Bộ Xây dựng về việc đánh giá, tổng kết Chiến lược Quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. HIỆN TRẠNG KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Tỉnh Đồng Tháp là một tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), có diện tích tự nhiên 5.938,7 km², dân số khoảng 4,2 triệu người, có 102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 82 xã và 20 phường; với hệ thống giao thông đường bộ trọng điểm, huyết mạch gồm: Có 02 tuyến cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận và Mỹ Thuận - Cần Thơ đi qua địa bàn tỉnh, tổng chiều dài gần 72,95km; Gồm 08 tuyến quốc lộ: QL1, QL30, QL50, QL54, QL60, QL80, QLN2, QLN2B và tuyến đường Hồ Chí Minh với tổng chiều dài hơn 400 km; cùng với 50 tuyến Đường tỉnh, dài khoảng 897,031 km; 258 tuyến Đường huyện, chiều dài khoảng 1.915 km; Đường đô thị gồm 1.012 tuyến, dài khoảng 745 km; hệ thống đường giao thông nông thôn gồm: 5.897 tuyến, dài khoảng 8.712 km.

Mạng lưới đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp phát triển theo các trục dọc và ngang, đa dạng cho thấy sự đầu tư đồng bộ từ cấp cao tốc đến đường nông thôn. Tỷ lệ đường giao thông nông thôn lớn phản ánh đặc thù nông nghiệp và nhu cầu kết nối các khu vực sản xuất. Việc hoàn thành cầu Vàm Cống, cầu Cao Lãnh, cầu Mỹ Thuận 2, cầu Rạch Miễu 2... đã cải thiện đáng kể kết nối đường bộ của tỉnh Đồng Tháp với các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL. Tuy nhiên, sự chia cắt bởi sông Tiền vẫn là một hạn chế lớn, khiến việc kết nối giữa hai bờ sông chủ yếu dựa vào phà và đò. Vận chuyển nông sản vẫn phụ thuộc nhiều vào đường thủy do hạn chế về chiều rộng đường huyện. Việc bàn giao các quốc lộ về tỉnh quản lý sẽ tăng cường quyền chủ động của địa phương trong việc quy hoạch và bảo trì.

2. Với vị trí là cửa ngõ quan trọng trong việc vận chuyển hàng hóa, hành khách từ các tỉnh ĐBSCL đi Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại nên vào các dịp Lễ, Tết lưu lượng phương tiện và người tham gia giao thông tăng rất cao, cơ sở hạ tầng giao thông hiện nay đã quá tải, chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân nên áp lực về công tác bảo đảm TTATGT là rất lớn; ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT của một bộ phận người tham gia chưa cao, đã ảnh hưởng đến việc triển khai, thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ trong công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, thủy nội địa nói chung, việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh nói riêng.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Xây dựng và Công an tỉnh chủ động thực hiện tốt vai trò tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều kế hoạch, văn bản chỉ đạo đối với công tác bảo đảm TTATGT; phối hợp các ngành chức năng nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền và Nhân dân trong công tác bảo đảm TTATGT, khắc phục ùn tắc giao thông, cụ thể như:

- Hằng năm, Tỉnh ủy đều ban hành văn bản chỉ đạo đối với công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh, như: Công văn số 1829-CV/TU ngày 04/7/2022 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT; Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 06/7/2023 về thực hiện Chỉ thị 23-CT/TW của Ban Bí thư; Công văn số 2930-CV/TU ngày 06/3/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT; Công văn số 4054-CV/TU ngày 11/03/2025 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT năm 2025; ...

- Hội đồng nhân dân tỉnh mỗi nhiệm kỳ đều có ban hành Nghị quyết chuyên đề về bảo đảm TTATGT. Cụ thể: ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 về biện pháp bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2019 - 2021; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về biện pháp bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2022 - 2026.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (cũ) ban hành Kế hoạch hành động số 215/KH-UBND ngày 07/07/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/02/2021 về thực hiện Chiến lược Quốc gia

bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, giai đoạn 2021 - 2025 Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh ban hành trên 2.400 Chỉ thị, kế hoạch, Công văn chỉ đạo, điều hành, triển khai thực công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Công an tỉnh đã ban hành trên 1.700 chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, triển khai, sơ, tổng kết việc thực hiện công tác bảo đảm TTATGT – Trật tự xã hội (TTXH), phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên các tuyến giao thông; tham mưu các giải pháp chiến lược, chỉ đạo, xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp phát sinh ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn giao thông. Theo từng thời điểm, căn cứ vào tình hình thực tế, đã chủ động tham mưu mở các đợt cao điểm, chuyên đề xử lý vi phạm TTATGT, phòng ngừa tai nạn giao thông và phòng chống tội phạm, xây dựng kế hoạch, phương án phối hợp với các ngành chức năng, Công an các tỉnh giáp ranh về công tác đảm bảo TTATGT - TTXH, phòng chống ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông; định kỳ hằng năm tổ chức hội nghị chuyên đề, sơ kết, tổng kết và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; báo cáo đề xuất biên chế, cơ sở vật chất, kỹ thuật, chế độ chính sách cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trên toàn tỉnh.

- Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Tổ chức Chính trị - Xã hội, các huyện, thành, thị, các xã, phường, thị trấn (trước sát nhập), xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm TTATGT theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về TTATGT.

2. Tình hình trật tự, an toàn giao thông, tai nạn giao thông, cấp cứu y tế tai nạn giao thông

2.1. Tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được giữ vững ổn định, không xảy ra ùn tắc giao thông nghiêm trọng kéo dài, gia tăng đột biến về số vụ tai nạn giao thông; nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của người dân được nâng cao, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức Chính trị - Xã hội tập trung thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT theo Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động số 215/KH-UBND ngày 07/07/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (cũ) và Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia bảo đảm TTATGT; hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; tình hình tai nạn giao thông cơ bản được kiểm soát.

2.2. Tai nạn giao thông (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2025) trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 2.855 vụ, làm chết 1.974 người, bị thương 1.518 người, cụ thể:

Năm	Số vụ	So với cùng kỳ Tăng/giảm	Số người chết	So với cùng kỳ tăng/giảm	Số người bị thương	So với cùng kỳ tăng/giảm
2021	587	+91/+3,71%	321	+24/+8%	376	+ 102/+37%
2022	467	-120/-20,44%	347	+26/+8,10%	217	-159/-42,29%
2023	501	+34/+7,28%	390	+43/+12,39%	232	+15/+6,91%
2024	713	+212/+42,32%	479	+89/+22,82%	412	+180/+77,59%
2025	587	-126/-17,67%	427	-52/-10,86%	273	-139/-33,74%
Cộng	2.855		1.974		1.518	

2.3. Cấp cứu y tế tai nạn giao thông: Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc sơ cứu, xử trí kịp thời nạn nhân trong các vụ tai nạn giao thông; xét nghiệm nồng độ cồn, ma túy của người điều khiển phương tiện giao thông vào cơ sở y tế theo quy định.

2.4. Việc công bố cơ sở đủ điều kiện Khám sức khỏe lái xe: Các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện việc công bố cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe lái xe theo quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BYT và được Sở Y tế công bố đủ điều kiện theo quy định.

3. Kết quả thực hiện nhóm giải pháp về quản lý, thể chế, chính sách

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành có liên quan tiến hành rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật về TTATGT cho phù hợp với tình hình thực tế. Kết quả, đã tham gia góp ý dự thảo Luật Đường bộ năm 2024, Luật Trật tự, an toàn giao thông năm 2024, các văn bản, hướng dẫn thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông, các Thông tư của Bộ Công an quy định về công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT, đăng ký, quản lý phương tiện, sát hạch, cấp giấy phép lái xe. Đồng thời, đã ban hành: Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 quy định thời gian, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở người, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, sử dụng xe mô tô, gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá; hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế

và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;...

4. Kết quả thực hiện các giải pháp về phương tiện và vận tải

- **Về Phương tiện:** Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, quản lý phương tiện cơ giới đường bộ; quản lý chặt chẽ việc cấp biển số phương tiện giao thông theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu đi lại thuận tiện cho người dân trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chức năng trong lĩnh vực đăng ký xe. Từ năm 2021 - 2025, toàn tỉnh tiếp nhận, giải quyết 477.720 hồ sơ (ô tô: 40.464 hồ sơ; mô tô: 437.256 hồ sơ).

- Về vận tải đường bộ

+ Vận tải tuyến cố định: Trên địa bàn tỉnh có 20 tuyến cố định nội tỉnh; 389 tuyến cố định liên tỉnh; đa phần, các tuyến trong danh mục tuyến và các tuyến đang khai thác có cự ly dưới 500km; các tuyến được kết nối với loại hình vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, taxi tại bến xe, các đơn vị vận tải sử dụng xe trung chuyển gom khách đến bến xe, các điểm dừng đón, trả khách tuyến cố định đã được lắp đặt.

+ Về vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Đến nay trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 31 tuyến xe buýt; gồm 16 tuyến nội tỉnh và 15 tuyến liên tỉnh; trong đó, đang khai thác 09 tuyến nội tỉnh và 07 tuyến liên tỉnh. Các tuyến xe buýt nằm trong danh mục tuyến được công bố trải đều trên các tuyến đường, khu công nghiệp, trường học... đến các vùng sâu, vùng xa để phục vụ người dân đi lại được thuận lợi.

+ Vận hành hành khách bằng taxi: Đến nay, trên địa bàn tỉnh có khoảng 800 phương tiện kinh doanh taxi; trong đó có 500 phương tiện sử dụng năng lượng sạch.

+ Các loại hình vận tải hàng hóa, vận tải hành khách theo hợp đồng phát triển ngày càng tăng cả về chất lượng lẫn số lượng; các phương tiện vận tải hàng hóa xuất khẩu sang thị trường nước ngoài như Trung Quốc, Lào, Campuchia...

+ Việc kết nối vận tải qua biên giới Campuchia, đặc biệt là đường thủy ngày càng phát triển; lượng hàng hóa, hành khách tăng theo từng năm. Tuy nhiên, đối với đường bộ chủ yếu hàng hóa và phương tiện phi thương mại qua lại giữa Việt Nam – Lào, Việt Nam – Campuchia, Việt Nam – Lào – Campuchia. Đối với tuyến cố định, hiện nay có 02 đơn vị đăng ký, khai thác được Cục Đường bộ Việt Nam cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia: (1) Hợp tác xã vận tải thủy bộ thành phố Cao Lãnh: 02 tuyến (*Bến xe Cao Lãnh – Bến xe Phnom Penh (Cửa khẩu Dinh Bà)*) và *Bến xe Sa Đéc – Bến xe Siem Reap (Cửa khẩu Dinh Bà)* với số lượng: 02 phương tiện; (2) Công ty TNHH Hùng Cường: Đăng ký 04 tuyến, với số lượng: 02 phương tiện hoạt động tuyến *Bến xe Cao Lãnh – Bến xe Phnom Penh (Cửa khẩu Dinh Bà)* và *Bến xe thành phố Hồng Ngự - Bến xe Phnom Penh (Cửa khẩu Thường Phước)*. Ngoài ra, có 03 đơn vị được Cục Đường bộ Việt Nam cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt

Nam và Campuchia hoạt động vận tải hành khách hợp đồng: Hợp tác xã Gò Công Tây, Hợp tác xã Châu Thành và Hợp tác xã Vĩnh Khang.

5. Kết quả thực hiện giải pháp về người điều khiển phương tiện

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh tiếp nhận nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe từ Sở Giao thông vận tải (*nay là Sở xây dựng*). Thời gian qua, Công an tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Công an, bảo đảm chuyên giao khoa học, đồng bộ, đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, nhân lực, thiết bị, phục vụ Nhân dân nhanh chóng, thuận tiện, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Trong đó, đã triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới, ứng dụng khoa học, công nghệ, cải cách hành chính trong công tác sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe và quản lý người lái, nhằm tạo ra những thay đổi tích cực và mang lại lợi ích thiết thực cho người dân với phương châm *“Lấy người dân làm trung tâm phục vụ”, “Hết việc chứ không hết giờ”, “Đẹp phong cách, trách nhiệm cao”*; đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

- Ngoài ra, nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cá nhân cho học viên, Công an tỉnh đã xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ số tra cứu thông tin giấy phép lái xe để học viên đạt kết quả các kỳ sát hạch tự quét Mã QR; thực hiện các thao tác đơn giản theo hướng dẫn để xem thông tin giấy phép lái xe, khi có được thông tin giấy phép lái xe thì cập nhật lên ứng dụng VNeID. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả mô hình điểm *“Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe”* tại các Trung tâm sát hạch lái xe. Kể từ ngày 01/3/2025 đến nay, đã tiếp nhận 50.150 trường hợp cấp, đổi giấy phép lái xe và tổ chức 143 kỳ sát hạch cho học viên.

6. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT

Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, lâu dài, các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Tổ chức Chính trị - Xã hội, (Ban An toàn giao thông tỉnh, hằng năm đều ban hành Kế hoạch phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT), thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT, vận động xây dựng văn hóa giao thông trong các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; duy trì thường xuyên việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia, không điều khiển phương tiện giao thông sau khi đã uống rượu, bia; vận động doanh nghiệp, nhà máy, chủ bến bãi chấp hành nghiêm việc bốc xếp, chở hàng hóa đúng trọng tải thiết kế của phương tiện, không “coi nói” thùng xe, tự giác tháo, cắt thùng xe trở về đúng với thiết kế đã được phê duyệt,... với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong công tác bảo đảm TTATGT. Kết quả, tổ chức tuyên truyền cho hơn 31.310 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh; cho ký cam kết đối với 850 đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, hơn 45.000 lái xe, nhân

viên phục vụ trên xe kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh; in, phát hành các tài liệu tuyên truyền pháp luật về TTATGT với hơn 312.000 tờ rơi; 205 tấm panel, áp phích; 27.116 quyển cẩm nang các quy định của pháp luật về TTATGT đường bộ, đường thủy, sổ tay an toàn giao thông,... Lắp đặt, sửa chữa trên 160 panel tuyên truyền pháp luật về TTATGT trên các tuyến đường giao thông. Tiếp tục củng cố, nhân rộng mô hình “*Tuyến đường thanh niên tự quản về an toàn giao thông*”, “*Nông dân với an toàn giao thông*”, “*Câu lạc bộ tuyên truyền kiến thức pháp luật về an toàn giao thông*”, “*Câu lạc bộ phụ nữ với an toàn giao thông*”, “*Cổng trường an toàn giao thông*”,.. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền an toàn giao thông cho hơn 1.500 sĩ quan, quân nhân.

Thực hiện Chương trình phối hợp số 11/CTrPH-BCA-BGDDĐT giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022 - 2025. Trong giai đoạn 2021 - 2025, Công an tỉnh đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp cho 570.824 người, tổ chức được 480 cuộc tuyên truyền trong trường học, địa bàn dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, có 177.632 người tham dự, qua đó kết hợp phát trên 50.000 tờ rơi tuyên truyền. Phối hợp xây dựng 356 phóng sự, viết và đăng 890 tin, bài tuyên truyền, tham gia ban giám khảo 15 hội thi, buổi tọa đàm về bảo đảm TTATGT; Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh về công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ, thường xuyên với nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo, phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh, cụ thể: chỉ đạo 100% các cơ sở giáo dục thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông vào chương trình chính khóa ở các cấp học và các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an địa phương tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn kỹ năng tham gia giao thông an toàn; triển khai hiệu quả mô hình “*Cổng trường An toàn giao thông*” tại các khu vực có mật độ giao thông cao; duy trì hoạt động của các Đội thanh niên xung kích, Đội cờ đỏ nhằm hướng dẫn, phân luồng giao thông vào giờ cao điểm, góp phần giảm thiểu tình trạng ùn tắc cục bộ trước cổng trường; tổ chức ký cam kết chấp hành quy định an toàn giao thông giữa nhà trường, gia đình và học sinh ngay từ đầu năm học; kiên quyết xử lý kỷ luật đối với học sinh vi phạm và xem xét trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục.

Về kết quả công tác tuyên truyền đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn khi đi xe mô tô, xe máy và kiểm tra, xử lý vi phạm mặt hàng mũ bảo hiểm

Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền trực tiếp thông qua công tác kiểm tra thị trường: 13 lượt; cho 06 cơ sở kinh doanh mũ bảo hiểm ký cam kết không kinh doanh hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; tổ chức gian hàng trưng bày phân biệt Hàng thật - Hàng giả để khuyến cáo người tiêu dùng tại Hội chợ Công Thương vùng Đồng bằng sông Cửu Long năm 2024 tại Đồng Tháp, có rất nhiều mặt hàng được trưng bày trong đó có mặt hàng mũ bảo hiểm dành cho người đi xe mô tô, xe gắn máy, với hơn 5.000 lượt khách tham quan tại gian hàng.

Giai đoạn 2021 - 2025, thông qua Chi cục Quản lý thị trường, Sở Công Thương đã chỉ đạo kiểm tra, phát hiện và xử lý 13 vụ vi phạm liên quan đến mặt hàng mũ bảo hiểm không đảm bảo chất lượng theo quy định, thu phạt 138.430.000 đồng, trị giá hàng hóa vi phạm 92.910.000 đồng, trị giá hàng hóa tiêu hủy 69.695.000 đồng. Hành vi vi phạm: Buôn bán hàng hóa giả mạo nhãn hiệu; kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; buôn bán hàng hóa có nhãn không ghi đủ các nội dung bắt buộc phải thể hiện theo tính chất hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa; kinh doanh hàng hóa nhập lậu; không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định. Đồng thời, tiêu hủy 2.251 mũ bảo hiểm nhập lậu, giả, không rõ nguồn gốc.

7. Kết quả thực hiện nhóm giải pháp về tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm TTATGT

- Công an tỉnh luôn tổ chức quán triệt lực lượng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT phải đổi mới về tư duy, nhận thức và hành động, xác định bảo đảm TTATGT là động lực phát triển kinh tế - xã hội, là yếu tố quan trọng trong bảo đảm an ninh con người, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của đất nước. *“Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, động lực, nguồn lực”*; đặt an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân là trên hết, trước hết; bảo đảm các quyền lợi cho người dân là ưu tiên hàng đầu trong mọi hoạt động của lực lượng Cảnh sát giao thông. Với mục tiêu là thiết lập trật tự, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về giao thông của cả người tham gia giao thông và lực lượng thực thi pháp luật về giao thông; xây dựng ý thức tự giác, ứng xử văn minh, chuẩn mực của người dân khi tham gia giao thông, từng bước hình thành rõ nét văn hóa giao thông trong Nhân dân; khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông.

Kết quả: Lực lượng Cảnh sát giao thông toàn tỉnh đã xuất quân 173.313 ca với 498.625 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia, phát hiện và xử lý 478.685 trường hợp vi phạm, tổng số tiền phạt trên 1.000 tỷ đồng, tạm giữ 104.570 phương tiện, tước quyền sử dụng GPLX: 28.750 trường hợp (tr/h). Trong đó, kết quả xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, như: Vi phạm nồng độ cồn 160.350 tr/h, tốc độ 87.150 tr/h, quá tải trọng 4.516 tr/h, người điều khiển phương tiện trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy 23 tr/h, đi không đúng phần đường, làn đường 10.450 tr/h, không chấp hành tín hiệu đèn giao thông 2.310 tr/h,...

- Thực hiện có hiệu quả phương án phân luồng, phòng chống ùn tắc giao thông từ xa; khai thác, sử dụng hệ thống camera giám sát giao thông trên các tuyến trọng điểm, huyết mạch kịp thời bố trí lực lượng phân luồng, điều hòa, hạn chế đến mức thấp nhất ùn tắc giao thông. Triển khai kế hoạch, phương án phòng chống đua xe trái phép, chỉ đạo xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi đua xe trái phép, gây rối trật tự công cộng, qua đó đã tạo sự rắn dẽ, phòng ngừa chung trong xã hội.

8. Công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, giai đoạn 2020 – 2025

Tỉnh Đồng Tháp đã phối hợp Trung ương đầu tư, triển khai thi công các tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1, Mỹ Thuận - Cần Thơ, Cao Lãnh - Lộ Tẻ, Mỹ An - Cao Lãnh, cầu Mỹ Thuận 2, cầu Rạch Miễu 2; chuẩn bị đầu tư Dự án cao tốc Đức Hòa - Mỹ An, cao tốc Dinh Bà - Cao Lãnh, mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận, cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 2, tuyến đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ. Phối hợp Trung ương chuẩn bị Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Đồng Tháp kết nối với tỉnh Tây Ninh và tỉnh Vĩnh Long và Dự án Hạ tầng giao thông khu vực Nam sông Tiền, tỉnh Đồng Tháp; đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến quốc lộ qua địa bàn tỉnh: Quốc lộ 50, Quốc lộ 30, Quốc lộ N1 và cầu Tân Châu - Hồng Ngự.

Đã đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung nguồn vốn đầu tư các tuyến đường giao thông đô thị có tính chất quan trọng thúc đẩy cho sự phát triển ở các trung tâm đô thị lớn. Tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành và địa phương hoàn thành công tác quy hoạch vùng tích hợp vào quy hoạch tỉnh, phối hợp chặt chẽ trong công tác đầu tư xây dựng các công trình giao thông nông thôn bảo đảm từng bước kết nối đồng bộ, thông suốt từ mạng lưới giao thông quốc gia đến mạng lưới đường giao thông nông thôn, kết hợp giữa kinh tế với an ninh quốc phòng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại, giao thương, trao đổi hàng hóa của nhân dân, doanh nghiệp, hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Tập trung nguồn vốn hỗ trợ đầu tư các tuyến đường giao thông nông thôn cho các xã, xây dựng hệ thống đường giao thông nông thôn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Các công trình giao thông nông thôn đầu tư theo hình thức nhà nước và Nhân dân cùng làm thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, ngày càng hiệu quả, được sự đồng thuận cao trong nhân dân góp phần hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn.

Huy động nguồn vốn xã hội hóa đầu tư bến xe là đầu mối giao thông của tỉnh. Đưa vào khai thác các tuyến xe buýt chất lượng cao nhằm mở rộng mạng lưới xe buýt đến các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh, phục vụ nhu cầu đi lại nội tỉnh và liên tỉnh của người dân. Định hướng phát triển phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh theo lộ trình chuyển đổi, phát triển phương tiện taxi phủ khắp toàn tỉnh, ưu tiên phát triển loại hình taxi điện, taxi sử dụng nhiên liệu sạch để giảm phát thải khí carbon.

9. Công tác xử lý “Điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT” đường bộ

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác đảm bảo TTATGT; Ban An toàn giao thông tỉnh phối hợp ngành Công an tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng các tuyến giao thông để kịp thời kiến nghị khắc phục các bất hợp lý về tổ chức giao thông phù hợp với tình hình thực tế, thiết lập trật tự, kỷ cương

trong chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của người tham gia giao thông. Qua đó, đã kịp thời kiến nghị, khắc phục 317 trường hợp bất hợp lý về tổ chức giao thông, các điểm đen tai nạn giao thông nhằm phòng ngừa tai nạn giao thông (tập trung ở các tuyến đường có tình hình TTATGT phức tạp) như: lắp đặt hệ thống chiếu sáng, đèn tín hiệu giao thông, tổ chức lại giao thông tại các nút giao có tình hình TTATGT phức tạp, mở rộng cầu hẹp trên tuyến Quốc lộ 1, khắc phục các hư hỏng mặt đường, gờ giảm tốc...

10. Công tác khắc phục ùn tắc giao thông

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp Sở Xây dựng, xây dựng phương án phối hợp về điều hòa giao thông, phòng chống ùn tắc giao thông phân luồng giao thông từ xa; tập trung bố trí lực lượng điều hòa, giữ gìn trật tự tại các điểm phức tạp về an toàn giao thông như ngã ba, ngã tư, trước cổng trường học, các khu công nghiệp vào các giờ cao điểm, nhất là vào các ngày lễ, tết, kỳ thi. Tổ chức kiểm tra, rà soát, đề nghị tổ chức lại giao thông trên tuyến quốc lộ đoạn qua địa bàn tỉnh, đường dẫn tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương trước thời gian diễn ra lễ, tết, như: Thực hiện điều chỉnh phù hợp thời gian đèn tín hiệu tại các ngã tư, tổ chức phân làn cho các xe lưu thông, lắp các biển chỉ dẫn tuyến đường thay thế trong trường hợp xảy ra ùn tắc giao thông, kiểm tra đôn đốc các nhà thầu thi công trên các hệ thống đường bộ, nghiêm túc thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn giao thông, tổ chức cảnh giới, điều tiết giao thông... Qua thực hiện các giải pháp đã mang lại hiệu quả tích cực, tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh được đảm bảo thông suốt, hạn chế ùn tắc giao thông và không để xảy ra ùn tắc kéo dài, nghiêm trọng. Tuy nhiên, vào các giờ cao điểm, các ngày lễ, tết do phương tiện giao thông tăng cao trong khi cơ sở hạ tầng giao thông chưa phát triển đồng bộ còn xảy ra tình trạng ùn tắc cục bộ, nhất là những nơi cầu hẹp, cầu đang thi công sửa chữa, các giao lộ trên tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 60 (*Cầu Rạch Miễu 1, thời điểm trước khi đưa vào sử dụng cầu Rạch Miễu 2*) hoặc do va chạm, tai nạn giao thông.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai thực hiện, quán triệt kịp thời, đầy đủ những quan điểm, mục tiêu định hướng về thực hiện Chiến lược quốc gia về bảo đảm TTATGT giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Xác định vai trò và tầm quan trọng của việc thực hiện các mục tiêu, giải pháp về bảo đảm TTATGT, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT... Tỉnh Đồng Tháp đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tai nạn giao thông tiếp tục được kiểm giảm (tai nạn giao thông có năm giảm, năm tăng); chuyển biến rõ rệt trong việc nâng cao ý thức chấp hành các quy định về bảo đảm TTATGT, nhất là các vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông như vi phạm nồng độ cồn, tốc độ, quá tải trọng...

- Tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của lực lượng Cảnh sát giao thông, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ chiến sĩ, sắp xếp, bố trí lại biên chế cấp tỉnh và cấp xã cho phù hợp. Tăng cường giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, động viên cán bộ chiến sĩ an tâm công tác, chiến đấu, xây dựng quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, chiến sĩ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trong tình hình mới.

- Công tác đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT; công tác đầu tư, mua sắm được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT, tổ chức in ấn, phát hành các tài liệu tuyên truyền về TTATGT đến các sở, ban, ngành, địa phương với nhiều thể loại, đa dạng và phong phú.

2. Tồn tại, vướng mắc

- Mặc dù tai nạn giao thông được kiềm chế, tuy nhiên tình hình TTATGT đường bộ có thời điểm còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông còn ở mức cao và chưa giảm dần bền vững, tăng giảm theo từng năm trong giai đoạn này. Tình hình ùn tắc, ùn ứ giao thông trên các tuyến huyết mạch qua địa bàn tỉnh còn diễn ra vào các ngày lễ, tết, cuối tuần.

- Công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo TTATGT có lúc, có nơi chưa đảm bảo quản lý, kiểm soát toàn diện, nên có một số hành vi vi phạm quy định TTATGT chưa được phát hiện, xử lý nghiêm minh, triệt để.

- Việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác bảo đảm TTATGT thời gian gần đây đã được đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị nhằm nâng cao năng lực cho lực lượng thực hiện công tác đảm bảo TTATGT, tuy nhiên còn hạn chế, chưa đáp ứng tốt yêu cầu công tác, nhất là ứng dụng công nghệ khoa học trong giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm về TTATGT chia sẻ cơ sở dữ liệu...

- Trước sự gia tăng của các phương tiện giao thông, mặc dù cơ sở hạ tầng được nâng cấp mở rộng nhưng chưa đáp ứng kịp so với hoạt động giao thông vận tải dẫn đến tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh có lúc, có nơi diễn biến phức tạp; lưu lượng người, phương tiện tham gia giao thông tăng cao đột biến vào thời điểm trước, trong và sau tết, các ngày lễ, cuối tuần dẫn đến tình trạng ùn tắc cục bộ, phương tiện di chuyển chậm trên tuyến Quốc lộ 1 (khu vực ngã tư Đồng Tâm), nút giao An Bình (QL.30 – QL.N2). Bên cạnh đó, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của một bộ phận người tham gia giao thông chưa cao, vi phạm TTATGT còn phổ biến, việc họp chợ mua bán lấn chiếm lòng lề đường, hành lang lộ giới còn xảy ra nhiều nơi nhất là tại các cụm, khu công nghiệp, các chợ; tình trạng thanh thiếu niên điều khiển xe mô tô, xe gắn máy phóng nhanh, lạng lách, đánh võng, không chấp hành hiệu lệnh dừng xe, yêu cầu kiểm tra kiểm soát của Cảnh sát giao thông còn xảy ra.

- Sau khi triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, mặc dù đã được sự phân cấp quản lý, khai thác, sử dụng và bảo trì các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh; các đơn vị có liên quan cũng đã phối hợp, khảo sát, khắc phục một số bất cập theo kiến nghị. Tuy nhiên, từng lúc, từng nơi việc thực hiện khắc phục các bất cập về kết cấu hạ tầng đường bộ của cơ quan quản lý có lúc chưa được kịp thời, còn tồn tại nhiều bất cập trên các tuyến giao thông chưa được khắc phục kịp thời. Đây là một trong những nguyên nhân tiềm ẩn dẫn đến tai nạn giao thông. Đồng thời, kinh phí phục vụ việc khắc phục các bất cập đối với các tuyến giao thông được giao cho chính quyền cấp xã quản lý còn hạn chế, từ đó dẫn đến việc duy tu, bảo trì, khắc phục các bất cập chưa được thường xuyên, kịp thời.

3. Nguyên nhân tồn tại, vướng mắc

a. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình TTATGT đường bộ, ùn tắc giao thông còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông đường bộ còn ở mức cao, chưa kiểm soát bền vững là do:

+ Cơ sở hạ tầng, nhất là tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 30, chưa đáp ứng yêu cầu trong khi số lượng, mật độ phương tiện tham gia giao thông trong những năm gần đây gia tăng rất nhanh cùng với ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân tham gia giao thông chưa cao. Đồng Tháp do là cửa ngõ của Thành phố Hồ Chí Minh, nơi cuối tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận nên thời gian ngày lễ, tết phương tiện ô tô sau khi hết tuyến cao tốc đi vào Quốc lộ 1, Quốc lộ 30, Quốc lộ 60 cùng với phương tiện ô tô, mô tô đang di chuyển trên các tuyến quốc lộ dẫn đến tình trạng phương tiện tăng cao đột biến cùng lúc tại một số đoạn, tuyến, khu vực là nguyên nhân dẫn đến va chạm, tai nạn giao thông giữa các phương tiện (nhất là giữa xe ô tô - mô tô, mô tô - mô tô).

+ Trên các tuyến đường tỉnh, đường huyện, giao thông nông thôn có xu hướng tăng, trong đó có yếu tố những năm gần đây hệ thống giao thông nông thôn được quan tâm đầu tư mở rộng, trong khi ý thức chấp hành giao thông của một bộ phận người dân còn hạn chế, bất cẩn, chủ quan, vi phạm quy tắc giao thông; trên tuyến đường huyện và đường giao thông nông thôn vẫn còn các bất cập, điểm tiềm ẩn nguy cơ về mất an toàn giao thông chưa được đầu tư, khắc phục kịp thời.

- Hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT, hiệu quả công tác tuần tra kiểm soát, xử phạt vi phạm hành chính còn hạn chế ở một số mặt; có thời điểm do thực hiện nhiều kế hoạch, phương án nên lực lượng Cảnh sát giao thông chưa đảm bảo quân số khép kín địa bàn tuần tra kiểm soát.

b. Nguyên nhân chủ quan

Nguồn vốn để đầu tư xây mới, nâng cấp mở rộng, duy tu, bảo dưỡng kết cấu hạ tầng giao thông còn hạn chế dẫn đến hạn chế về năng lực khai thác và điều kiện bảo đảm TTATGT. Công tác lãnh đạo, điều hành ở một số cấp ủy,

chính quyền, trong đó có một số người đứng đầu chưa chủ động, quyết liệt trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, giải pháp về bảo đảm TTATGT.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, được sự quan tâm của chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ địa phương trong triển khai thực hiện Chiến lược; cả hệ thống chính trị tỉnh đã tập trung chỉ đạo, thực hiện bằng nhiều giải pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các các mục tiêu.

Hai là, cần huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kết hợp huy động nguồn lực toàn xã hội, nâng cao nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả các mục tiêu đề ra trong Chiến lược quốc gia về bảo đảm TTATGT đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Ba là, mục tiêu kéo giảm tai nạn giao thông đường bộ một cách bền vững, tiến tới xây dựng một xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, hiệu quả và thân thiện môi trường là mục tiêu quan trọng cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Bốn là, cần tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, ưu tiên đầu tư các tuyến kết nối cao tốc, quốc lộ và liên kết vùng. Ưu tiên đầu tư những dự án quan trọng tạo sự đột phá và có tác động lan toả lớn, tạo động lực tăng trưởng, phát triển kinh tế từng vùng trong tỉnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế liên vùng, mở ra không gian phát triển mới; việc đầu tư nâng cấp, mở rộng mạng lưới giao thông nhất là giao thông đường bộ là một trong những đột phá để thúc đẩy, phát triển kinh tế, xã hội. Do đó, hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ được dự báo sẽ tiếp tục phát triển, do nhu cầu vận chuyển hàng hoá và hành khách ngày càng tăng cao, trong khi kết cấu hạ tầng giao thông chưa được đáp ứng kịp thời nhu cầu. Từ đó, đặt ra thách thức rất lớn đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh là cần phải thật sự đổi mới về tư duy lãnh đạo, quản lý, chủ động nắm chắc tình hình, dự báo kịp thời, đề xuất các giải pháp đồng bộ, huy động tối đa sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác phối hợp bảo đảm TTATGT.

1. Mục tiêu

Tiếp tục kiểm chế và kéo giảm TNGT đường bộ trên cả ba tiêu chí một cách bền vững; khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, đầu mối trọng điểm.

2. Các nhóm nhiệm vụ trọng tâm

Chủ động ứng dụng và phát triển các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thực hiện đồng bộ 05 trụ cột về ATGT đường bộ, gồm:

a. Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật về TTATGT cho phù hợp với tình hình thực tế. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực nguồn nhân lực từ tỉnh đến cơ sở và các cơ quan, các tổ chức có liên quan để quản lý và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về an toàn giao thông.

b. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông hiện đại, an toàn, thông suốt, thân thiện. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trọng yếu, nhằm đạt điều kiện an toàn cao cho tất cả các đối tượng tham gia giao thông.

c. Ứng dụng các công nghệ về an toàn trong quy trình đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ nhằm nâng cao điều kiện an toàn cho phương tiện khi tham gia giao thông.

d. Tập trung tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn kết hợp với công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong toàn dân. Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ để hoàn thiện, phát triển hệ thống đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe đạt chuẩn theo quy định.

đ. Xây dựng hệ thống cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông trong phạm vi toàn tỉnh; kết hợp phát triển mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại nhằm ứng phó kịp thời tai nạn giao thông.

V. KIẾN NGHỊ

1. Trung ương quan tâm, bố trí nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các dự án cao tốc, quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, đầu tư xây dựng cầu Tân Châu – Hồng Ngự và tuyến QL.N1 đoạn qua địa bàn tỉnh; cầu Ô Môn và cầu Sa Đéc trên tuyến liên kết vùng Sa Đéc - Ô Môn – Giồng Riềng.

2. Tiếp tục xem xét ưu tiên đầu tư xây dựng các cầu hẹp còn lại trên Quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh (các cầu Thông Lưu, Bà Đắc, An Cư).

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp kính báo cáo Bộ Xây dựng tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, ĐTQH (Tùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Thành Diệu